

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2615/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 12 tháng 11 năm 2010

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

Số: 7526  
Ngày: 15/11/10

Chuyên: .....

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử  
tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011 – 2015.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về  
thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính  
phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 -  
2015;

Thực hiện Công văn số 7798/BCT-TMĐT ngày 04/8/2010 của Bộ Công  
Thương về việc xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử tại địa phương  
giai đoạn 2011-2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1099/TTr-SCT  
ngày 01 tháng 11 năm 2010,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này **Kế hoạch phát triển thương  
mại điện tử tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011 - 2015.**

**Điều 2.** Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu  
tư, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức  
thực hiện Kế hoạch này.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở,  
ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền  
thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện,  
thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV: KT;
- Lưu: VT. qđ 41-010



Bùi Văn Thạch

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ  
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

**CÔNG VĂN ĐẾN**

CV Số: 1113  
Ngày: 16 tháng 11 năm 2010  
Lưu hồ sơ: .....

**KẾ HOẠCH  
PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH BÌNH PHƯỚC  
GIAI ĐOẠN 2011-2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2010  
của UBND tỉnh)*

**A. Căn cứ xây dựng kế hoạch :**

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 9/6/2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên internet;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015;

Thông tư số 09/2008/TT-BCT ngày 21/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn Nghị định thương mại điện tử về cung cấp thông tin và giao kết hợp đồng trên website thương mại điện tử;

Thực hiện Công văn số 7798/BCT-TMĐT ngày 04/8/2010 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tại địa phương giai đoạn 2011-2015;

**B. Sự cần thiết xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử (TMĐT) tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015:**

Phát triển TMĐT nhằm phát huy hết tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển thương mại, giúp các doanh nghiệp trong tỉnh giảm chi phí, tiết kiệm thời gian, tăng hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh. Phát triển TMĐT còn có vai trò to lớn trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp như: giúp doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các đối tác và khách hàng, hạ giá thành sản phẩm bằng cách giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm đến sản xuất, quản lý, lưu thông, phân phối...mặt khác, TMĐT còn giúp doanh nghiệp có thể trao đổi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, liên kết và bổ sung cho nhau nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng và nhu cầu thị trường.

TMĐT cho phép các đối tác tiến hành giao dịch mọi lúc, mọi nơi một cách thuận tiện, thời gian giao dịch không hạn chế 24/24 giờ mỗi ngày và 7 ngày trong một tuần. Thông qua mạng internet các giao dịch điện tử được tiến hành trên phạm vi toàn cầu. TMĐT cho phép một công ty nhỏ cũng có khả năng tiếp cận thị trường, nắm bắt thông tin về giá cả, trao đổi tìm kiếm khách hàng, thực hiện các hợp đồng mua bán,...như công ty xuyên quốc gia.

Ngoài ra, TMĐT là công cụ tốt giúp tiết kiệm các nguồn lực: nhân lực, tài chính, văn phòng, giảm thiểu các chi phí trung gian, bán hàng, giao dịch, thanh

toán; thiết lập và củng cố các mối quan hệ hợp tác kinh doanh trên thương trường, đồng thời mở rộng khả năng lựa chọn hàng hóa và dịch vụ đối với người tiêu dùng.

Là tỉnh miền núi, biên giới với xuất phát điểm còn thấp, cơ sở hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế nhất là việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất- kinh doanh. Hiện doanh nghiệp tại Bình Phước chiếm hơn 80% là doanh nghiệp vừa và nhỏ nên đa phần thiếu vốn, thiếu nguồn nhân lực cũng như hạn chế trong việc tiếp cận TMĐT. Mặt khác, do thói quen trong giao dịch thanh toán bằng tiền mặt nên về mặt nào đó, doanh nghiệp chưa thật sự an tâm khi tiếp cận cách thức giao dịch mới thương mại điện tử.

Với tất cả ưu điểm và hạn chế trên của doanh nghiệp tỉnh nhà cho thấy, việc xây dựng kế hoạch phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011 - 2015 là hết sức cần thiết, nhằm giúp cho các ngành, các cấp chính quyền cũng như giúp chính doanh nghiệp nâng cao hiệu quả trong điều hành và thực thi các chương trình phát triển KT-XH, các kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh, từng bước hội nhập chung với các tỉnh, thành thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng và của cả nước nói chung.

### **C. Thực trạng phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Phước:**

Tính đến nay, số thuê bao Internet đăng ký trên địa bàn tỉnh đạt 18.919 thuê bao, tỷ lệ người dân sử dụng Internet là 60,18/100 dân.

Cùng với tốc độ phát triển chung và nhu cầu trao đổi, cung cấp thông tin, cho đến nay hầu hết các sở, ban, ngành, một số trường học và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã có trang thông tin điện tử. Hiện tại, hoạt động Website của hầu hết các cơ quan quản lý nhà nước đạt mức dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 1, mức độ 2 (mức độ 1 là dịch vụ đảm bảo cung cấp đầy đủ các thông tin về quy trình, thủ tục; hồ sơ; thời hạn; phí và lệ phí thực hiện dịch vụ; mức độ 2 đây là dịch vụ cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu). Riêng Website của Sở Kế hoạch và Đầu tư đạt mức độ 3 cho phép người sử dụng điền và gửi trực tiếp các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ, các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng.

Với 3.107 doanh nghiệp trong và ngoài nước hiện đang sản xuất- kinh doanh trên địa bàn tỉnh, đa phần đều có kết nối internet khai thác các tiện ích theo dõi tin tức, trao đổi thông tin qua thư điện tử...; nhiều cá nhân, doanh nghiệp trong tỉnh đã thành lập website thương mại điện tử (website phục vụ việc cung cấp thông tin, website rao vặt, giới thiệu sản phẩm hàng hoá...). Tuy nhiên, các website này chỉ đơn thuần là kênh tiếp thị để quảng bá hình ảnh công ty và giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp, chưa chú trọng đầu tư và khai thác hết những lợi ích trong giao dịch thương mại điện tử để có thể mang đến hiệu quả về mặt kinh tế cho doanh nghiệp. Thậm chí, một số doanh nghiệp đầu tư website cho có, việc đầu tư marketing website cho đối tượng khách hàng biết đến cũng chưa được doanh nghiệp quan tâm, bằng chứng là có nhiều website có số lượng người truy cập rất khiêm tốn sau khi khai trương.

Mặt khác, Bình Phước là tỉnh miền núi, biên giới với xuất phát điểm còn thấp, tỷ lệ người dân sử dụng internet còn khá thấp, ngành kinh tế chủ yếu là nông nghiệp (trồng và chế biến sản phẩm từ cây công nghiệp); có 41 dân tộc anh em

cùng sinh sống trên địa bàn tỉnh, điều đó cũng ảnh hưởng đến việc tiếp cận công nghệ thông tin trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân, khó khăn cho việc tuyên truyền thực hiện thương mại điện tử.

Điểm nhấn trong giao dịch thương mại điện tử của tỉnh trong thời gian qua là phối hợp với công ty SacomSte (tập đoàn Sacombank) đầu tư và chạy thử bản demo sàn giao dịch điều trong tháng 3/2010 và đang trong quá trình hoàn thiện. Đây sẽ là khởi đầu quan trọng trong việc làm thay đổi nhận thức của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về cách tiếp cận với thương mại điện tử.

Mặc dù cơ sở hạ tầng kỹ thuật và trình độ ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và người dân trong những năm gần đây ngày càng phát triển cả về lượng và chất. Tuy nhiên, việc phát triển thương mại điện tử ở Bình Phước hiện còn mang tính tự phát và manh mún, chưa được các doanh nghiệp quan tâm. Vì thế, việc thay đổi nhận thức để tiếp cận thương mại điện tử của doanh nghiệp và người dân cần phải được tuyên truyền, khuyến khích và hỗ trợ từ phía nhà nước, dưới sự định hướng của các cơ quan chuyên môn thực hiện theo lộ trình và từng giai đoạn cụ thể.

#### **D. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Phước giai đoạn 2010-2015:**

##### **I. Mục tiêu chung:**

Chủ động hội nhập vào quá trình phát triển thương mại điện tử chung của cả nước, giúp doanh nghiệp và người dân nâng cao nhận thức tiếp cận với loại hình thương mại hiện đại, đào tạo nguồn nhân lực trong việc ứng dụng CNTT và TMĐT góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong quá trình thực hiện CNH-HĐH đất nước.

##### **II. Mục tiêu cụ thể:**

###### **1. Giai đoạn 2011-2012:**

- 100 % các cơ quan quản lý nhà nước đều cung cấp các thông tin, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động công phục vụ nhu cầu của doanh nghiệp, người dân đạt tối thiểu cấp độ 2;
- Khoảng 20%-30% trong mua sắm tài sản công của các cơ quan hành chính được công bố trên trang thông tin điện tử của tỉnh;
- Có 80% doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về TMĐT.
- Khoảng 80% cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác quản lý về TMĐT, lãnh đạo các đơn vị tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về TMĐT.
- Khoảng 10% doanh nghiệp thực hiện giao dịch và kinh doanh qua mạng, 20-30% doanh nghiệp nắm vững kỹ năng và từng bước thực hiện các hoạt động TMĐT.
- Phối hợp các đơn vị tổ chức tuyên truyền lợi ích của TMĐT đến người dân và doanh nghiệp.

###### **2. Giai đoạn 2013-2015:**

- Khoảng 50% mua sắm tài sản công của các cơ quan hành chính được công bố trên trang thông tin điện tử của tỉnh. Trong đó 20% được tiến hành giao dịch qua mạng.
- 100% doanh nghiệp sử dụng thường xuyên thư điện tử trong các giao dịch liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Trên 40% doanh nghiệp lớn và 50% doanh nghiệp vừa nắm vững kỹ năng kinh doanh trên mạng và tiến hành giao dịch điện tử.
- Phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức tập huấn cho các doanh nghiệp tham gia công thương mại điện tử của tỉnh và của quốc gia.
- Xây dựng và duy trì cổng giao dịch thương mại điện tử tỉnh Bình Phước.
- Phần lớn dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh được cung cấp trực tuyến, trong đó:
  - + Cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 trở lên đối với các hoạt động về kinh tế - xã hội.
  - + Khoảng 20% hộ gia đình và người dân sử dụng các tiện ích của TMĐT, mua bán đặt hàng qua mạng.
  - + Hỗ trợ kinh phí cho một số doanh nghiệp có nhu cầu xây dựng website, tiến tới tất cả doanh nghiệp có website tham gia vào cổng giao dịch TMĐT tỉnh Bình Phước.
- Phối hợp các ngành chức năng tổ chức thanh, kiểm tra liên ngành về hoạt động thương mại điện tử tại các doanh nghiệp.

### **III. Nội dung kế hoạch :**

#### **1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử: .**

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về thương mại điện tử (TMĐT) cho cán bộ, công chức quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh biết thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.
- Rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.
- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động thanh tra liên ngành về việc triển khai thực hiện TMĐT tại các đơn vị, cũng như xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh nhằm nắm được những hạn chế, yếu kém và tìm biện pháp xử lý, khắc phục.

#### **2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử:**

- Tổ chức tập huấn cho công chức chuyên trách của phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thị xã về nghiệp vụ quản lý nhà nước về TMĐT, qua đó chủ động tham mưu, tổ chức quản lý cũng như nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.
- Đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra, thống kê về TMĐT; lập kế hoạch phát triển TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến trong và ngoài nước.
- Tổ chức tập huấn phổ biến Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn, tài liệu liên quan đến TMĐT; Kế hoạch tổng thể phát triển TMĐT giai đoạn 2010-2015 của Thủ tướng Chính phủ. Giao Sở Công Thương phối hợp với đơn vị chức năng tổ chức, tuyên truyền kiến thức về TMĐT, các tài liệu liên quan đến TMĐT; chống gian lận thương mại và cạnh tranh không lành mạnh trong TMĐT.

+ Mở 6 lớp tập huấn về TMĐT dành cho lãnh đạo và công chức các cơ quan thuộc tỉnh và huyện, thị xã.

+ Mở 5 lớp đào tạo kỹ năng ứng dụng TMĐT cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức 2 đợt hội thảo, XTTM nhằm tăng cường hoạt động kinh doanh trực tuyến; thực hiện quảng bá, giới thiệu website của các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn tỉnh, giới thiệu thông tin về sản phẩm của doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ.

- Xây dựng và lồng ghép vào bản tin Công Thương thông tin định kỳ về tình hình ứng dụng CNTT và TMĐT trong doanh nghiệp, sự thành công và kinh nghiệm của doanh nghiệp phát triển nhờ ứng dụng TMĐT.

- Phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng như Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước và Website của các đơn vị đưa hình ảnh cũng như các câu chuyện từ việc ứng dụng TMĐT vào kinh doanh của các doanh nghiệp thành công trên địa bàn tỉnh, cũng như chia sẻ những kinh nghiệm từ các trang giao dịch thương mại điện tử hàng đầu của Việt Nam như [www.123mua.com.vn](http://www.123mua.com.vn), [www.viettravel.com.vn](http://www.viettravel.com.vn), [www.ebay.com.vn](http://www.ebay.com.vn) ...

- Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình và các đơn vị thực hiện chuyên đề, phóng sự tuyên truyền về các hoạt động trong phát triển TMĐT tại tỉnh nhà.

- Rà soát, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách chặt chẽ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, xây dựng và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “ứng dụng thương mại điện tử trong các ngành công nghiệp chế biến và thương mại dịch vụ trên địa bàn tỉnh” nhằm phát triển TMĐT có trọng tâm, trọng điểm.

- Xây dựng và tuyên truyền kế hoạch thực thi quyền sở hữu trí tuệ, chống cạnh tranh không lành mạnh, giải quyết tranh chấp và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Đẩy mạnh hoạt động phổ biến, tuyên truyền tới các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân trong giao dịch điện tử thông qua việc tổ chức hội thảo, cung cấp tài liệu. Đặc biệt là việc giới thiệu thực hiện đăng ký dán nhãn tín nhiệm (Trust label) và giao dịch trực tiếp thông qua cổng thương mại điện tử của tỉnh nhằm xác lập uy tín doanh nghiệp khi tham gia hoạt động TMĐT, có sự chứng thực của các tổ chức và cơ quan nhà nước nhằm tạo sự an tâm trong giao dịch đối với khách hàng.

### **3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất-kinh doanh:**

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể phát triển Chính phủ điện tử tại Bình Phước, đảm bảo việc vận hành và hoạt động thường xuyên của cổng thông tin điện tử Bình Phước;

- Website của các sở, ban, ngành đến năm 2015 phải đạt tối thiểu mức độ 3 cho phép người sử dụng điền và gửi trực tiếp các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ, các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng.

- Thỏa thuận và phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin trong việc xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử Đông Nam Bộ và triển



khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trực tuyến; cung cấp thông tin cập nhật về các mặt hàng mũi nhọn của tỉnh, danh sách các doanh nghiệp xuất khẩu lớn, giá trị xuất nhập khẩu cao lên cổng thông tin xuất khẩu [www.vnex.com.vn](http://www.vnex.com.vn). Đồng thời, phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu tìm hiểu thông tin về các thị trường tiềm năng tại cổng thông tin thị trường nước ngoài [www.ttnn.com.vn](http://www.ttnn.com.vn) của Bộ Công Thương và tham gia vào cổng thương mại điện tử quốc gia [www.ecvn.com](http://www.ecvn.com)

- Hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng Website cá nhân kết nối với Website của các sở, ban, ngành từ đó hai bên có thể trao đổi thông tin trực tuyến cũng như thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động liên quan đến sản xuất- kinh doanh của doanh nghiệp.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng lập đề án đầu tư xây dựng cổng giao dịch thương mại điện tử của tỉnh, chịu trách nhiệm vận hành, lưu trữ, quản lý toàn bộ hệ thống các sản phẩm giao dịch điện tử và các hoạt động sản xuất- kinh doanh của doanh nghiệp thông qua cổng giao tiếp trực tuyến của tỉnh.

- Các sở, ban, ngành của tỉnh phải hoàn thiện website, thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các sở, ban, ngành cũng như với các Bộ, ngành Trung ương.

#### **4. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMDT.**

Do điều kiện còn hạn chế, hiện trên địa bàn tỉnh Bình Phước, các dịch vụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí, các hoạt động giao dịch, phân phối ... thực hiện ứng dụng giao thương điện tử chưa phát triển mạnh. Việc ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMDT đang được định hướng và tạo thói quen sử dụng. Trong thời gian tới, ngoài việc trả lương qua thẻ đã được các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện, một số ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đã có dịch vụ thanh toán qua thẻ khi mua sắm đặt tại hệ thống siêu thị, dịch vụ kiểm tra tài khoản thẻ, chuyển khoản bằng tin nhắn điện thoại di động... cũng đang được áp dụng và rất tiện ích cho người dân, tỉnh sẽ tiếp tục khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng công nghệ thông tin, TMDT trong hoạt động của mình như: thẻ từ chấm công trong quản lý giờ giấc làm việc, thực hiện trả lương bằng hình thức thanh toán qua thẻ, bán vé cầu đường tự động, thực hiện giao dịch mua bán qua mạng như gửi đơn đặt hàng và thực hiện chuyển khoản... tạo sự khởi đầu trong việc định hình giao dịch TMDT của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Chính phủ điện tử, tỉnh sẽ tạo điều kiện để các sở, ban, ngành có thể giao tiếp trực tuyến với nhau cũng như chia sẻ dữ liệu với Bộ, ngành TW. Khuyến khích và hỗ trợ cho các doanh nghiệp thành lập website cá nhân và hướng dẫn gắn kết với trang điện tử của Bộ, ngành TW, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp và đảm bảo với yêu cầu hội nhập.

Đi đôi với việc phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMDT, các hoạt động về an toàn thông tin trong giao dịch TMDT, nâng nhận thức về tầm quan trọng an toàn thông tin sẽ được tỉnh chú trọng. Cụ thể, UBND tỉnh giao Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm đảm bảo về cơ sở hạ tầng viễn thông, phòng chống tội phạm trên mạng; các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ cần xây dựng các biện pháp phòng trừ, đảm bảo tính bảo mật, sự riêng tư, an toàn cho khách hàng thông tin trên mạng, ngăn chặn sự truy cập trái phép từ bên ngoài, loại bỏ được các hành vi xấu của những kẻ phá hoại (như hệ

thông bảo mật an toàn mã hoá với chữ ký số, các mẫu chứng từ...trong giao dịch điện tử) nhằm tăng cường khả năng quản lý, tạo môi trường và các điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của các doanh nghiệp cũng như việc vận hành của công giao dịch thương mại điện tử của tỉnh.

**5. *Củng cố tổ chức, xây dựng đội ngũ, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT.***

- Trên cơ sở thành lập “công giao dịch thương mại điện tử tỉnh Bình Phước” sẽ thành lập Tổ chuyên trách về TMĐT tại Sở Công Thương nhằm quản lý, vận hành và thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nhân sự Tổ chuyên trách về TMĐT do Sở Công Thương phối hợp Sở Nội vụ đề xuất, tham mưu UBND tỉnh cụ thể.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và đào tạo chuyên sâu cho công chức chuyên trách về TMĐT tại những nơi có kinh nghiệm phát triển, nhằm đảm bảo việc vận hành và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình phát triển TMĐT.

- Tổ chức các đoàn công tác đi học tập (chủ yếu là công chức trực tiếp làm công tác TMĐT ở các sở, ngành và địa phương), tiếp thu kinh nghiệm thực tiễn ở các địa phương có hoạt động TMĐT phát triển mạnh như: TP.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội.. hoặc ở những quốc gia tiên tiến về TMĐT nhằm tiếp thu những cái hay áp dụng trong việc phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh.

- Giao Sở Công Thương phối hợp với Cục Thống kê tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định quy định các đơn vị có sử dụng TMĐT yêu cầu gửi báo cáo định kỳ về tình hình sử dụng TMĐT của doanh nghiệp và các đơn vị theo quy định, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan cấp trên.

- Ngoài ra, tùy theo yêu cầu công việc được giao, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê điều tra thu thập số liệu thống kê các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng TMĐT trên địa bàn tỉnh, xử lý và báo cáo hoạt động trên về UBND tỉnh cũng như Bộ Công Thương theo quy định.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. *Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch:***

Từ năm 2011 – đến năm 2015

**2. *Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:***

Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015 được chi từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Chính phủ, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp từ doanh nghiệp.

Hàng năm, Sở Công Thương phối hợp với các đơn vị liên quan lập kế hoạch chi tiết và dự toán cụ thể các nội dung công việc thực hiện, trình UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở tổng mức kinh phí của Kế hoạch phát triển TMĐT tổng thể đã được ban hành. ( có phụ lục tổng mức kinh phí cả giai đoạn kèm theo)

**3. *Phân công nhiệm vụ:***

**3.1. *Sở Công Thương:***

- Là cơ quan chủ trì, có trách nhiệm lập kế hoạch phát triển thương mại điện tử hàng năm, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động theo kế hoạch, tổng hợp tình hình triển khai và đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cần thiết nhằm đẩy mạnh sự phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh.



Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông, các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền phát triển thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin vào thương mại điện tử, tổ chức đào tạo, tập huấn các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến thương mại điện tử;

- Kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của tỉnh và hướng dẫn của Trung ương.

### **3.2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Giao Sở Thông tin & Truyền thông thực hiện tốt việc phát triển hạ tầng CNTT phục vụ phát triển TMĐT; tham mưu UBND tỉnh các chính sách hỗ trợ cần thiết nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng Website, kế hoạch ứng dụng và phát triển hệ thống thanh toán trực tuyến, chứng nhận chữ ký số và dịch vụ chứng thực điện tử...

- Ban hành các chính sách, biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ hỗ trợ thương mại điện tử.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết phát triển thương mại điện tử với Chính phủ điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh và các đơn vị cung cấp thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

### **3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư :**

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương cho các dự án, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Sở Tài chính tổng hợp để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **3.4. Sở Tài chính:**

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc mua sắm công hàng năm của tỉnh ứng dụng TMĐT theo kế hoạch đã duyệt.

- Cân đối ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí thường xuyên hàng năm cho thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bố trí vốn sự nghiệp từ ngân sách địa phương cho các dự án, nhiệm vụ của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **3.5 Công an tỉnh :**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các nội dung liên quan đến an toàn, an ninh trên mạng; đào tạo công chức về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến công tác điều tra, xử lý các vi phạm, tội phạm trên mạng.

### **3.6. Ban quản lý Khu kinh tế :**

- Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác thu thập thông tin về tình hình doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế ...do mình quản lý để xây dựng sơ sở dữ liệu doanh nghiệp phục vụ trong công tác quản lý, kết nối với cổng thương mại điện tử của tỉnh và quốc gia.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tham gia vào các chương trình phát triển TMĐT của tỉnh.

### **3.7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Phước :**

- Xây dựng các bài viết, chuyên đề, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về TMĐT, giới thiệu các điển hình thành công trong ứng dụng TMĐT, lợi ích của internet trong đời sống người dân, người tiêu dùng trong bối cảnh hội nhập.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về TMĐT.

### **3.8. Cục Hải quan :**

- Hoàn thiện và triển khai rộng rãi hải quan điện tử cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng và triển khai mạnh mẽ CNTT trong các hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu....

- Tuyên truyền lợi ích của việc ứng dụng hải quan điện tử cho tất cả các doanh nghiệp có hoạt động XNK thực hiện; đẩy mạnh triển khai hạ tầng kỹ thuật và pháp lý liên quan nhằm thúc đẩy triển khai rộng rãi hải quan điện tử.

### **3.9. Cục thuế tỉnh :**

Hoàn thiện và triển khai dịch vụ công : khai thuế qua mạng cho các doanh nghiệp trong tỉnh ;

### **3.10. Tỉnh đoàn Bình Phước:**

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh và Truyền hình tổ chức các chương trình hội thảo, cuộc thi tuyên truyền và phổ biến về TMĐT cho các đối tượng thanh niên, các tầng lớp nhân dân được biết.

### **3.11. Ngân hàng nhà nước Việt Nam- Chi nhánh Bình Phước:**

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử cung cấp các dịch vụ cho người dân và doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển TMĐT.

- Phát triển số người dùng thẻ thanh toán, mạng lưới dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho việc thanh toán thẻ .

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã trên cơ sở Kế hoạch này, tuyên truyền phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị được biết; chủ động phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch có liên quan đến đơn vị mình. Hàng năm, gửi báo cáo cụ thể tình hình triển khai thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015, các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch này triển khai thực hiện./.



Bùi Văn Thạch

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN KINH PHÍ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH  
PHÁT TRIỂN TMDT TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	KINH PHÍ					CỘNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN VÀ PHỐI HỢP
		2011	2012	2013	2014	2015		
<b>I</b>	<b>Triển khai pháp luật và tuyên truyền kiến thức TMDT</b>						<b>180.000</b>	
1	Tổ chức tập huấn cho đối tượng là CBCC	30.000	30.000	30.000			90.000	Sở CT, Sở TT&TT
2	Tổ chức tập huấn cho đối tượng là cán bộ quản lý DN	30.000	30.000	30.000			90.000	
<b>II</b>	<b>Tuyên truyền lợi ích của TMDT đến với người tiêu dùng và DN</b>	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	<b>150.000</b>	Sở CT, Sở TT&TT, Đài PT&TH, Báo BP
<b>III</b>	<b>Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành về hoạt động TMDT tại DN</b>				20.000	20.000	<b>40.000</b>	Sở CT, Sở TT&TT, CA tỉnh
<b>IV</b>	<b>Tổ chức tập huấn kỹ năng ứng dụng TMDT cho DN</b>	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	<b>175.000</b>	Sở CT, Sở TT&TT
<b>V</b>	<b>Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công có liên quan đến hoạt động SXKD</b>						<b>1.380.000</b>	
1	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý thông tin DN kết nối với Cổng thông tin XNK Việt Nam			50.000	100.000		150.000	Sở CT, Sở TT&TT, Cục TMDT & CNTT
2	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý trực tuyến thông tin XNK		50.000	100.000			150.000	Sở CT, Sở TT&TT, Cục Hải quan tỉnh
3	Xây dựng hoàn thiện và vận hành công giao dịch thương mại điện tử tỉnh.			500.000	500.000		2.000.000	Sở CT
4	Cập nhật, khai thác và cung cấp thông tin về thuế, hải quan, tiềm năng XNK và danh bạ DN XNK của tỉnh đưa lên cổng TT trực tuyến		20.000	20.000	20.000	20.000	80.000	Sở CT, Sở TT&TT, Cục Hải quan, Cục Thuế tỉnh

<b>VI</b>	<b>Hỗ trợ DN tham gia và ứng dụng TMDT</b>							<b>410.000</b>	
1	Hỗ trợ DN xây dựng website TMDT		80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	320.000	mỗi năm hỗ trợ 10 DN (Sở CT, Sở TT&TT)
2	Hướng dẫn và tập huấn cho DN tham gia sản giao dịch TMDT			30.000	30.000	30.000	30.000	90.000	mỗi năm 01 lớp (Sở CT, Sở TT&TT)
<b>VII</b>	<b>Tổ chức đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm tỉnh bạn</b>			50.000	50.000	50.000		<b>100.000</b>	Sở CT
	<b>Tổng cộng</b>		<b>(bốn tỷ bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn)</b>					<b>4.435.000</b>	